

Lĩnh vực: Công nghệ chế biến thực phẩm

1. Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ chế tạo thiết bị cung cấp nước cao cấp cho các máy chế biến nhân tạo

ThS.KSCC. Trần Ngọc Diêu, KS. Trần Đình Trung, PGS.TS. Lê Văn Cát, BS. Nguyễn Xuân Thu, PGS.TS Hà Hoàng Kim, KS. Đặng Xuân Thọ

2. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và thiết kế chế tạo thiết bị hàn điện hàn dây thép trong bê tông nhà cao tầng

ThS. Hoàng Đức Long, KS. Lê Vinh Quang

3. Thiết kế, chế tạo tàu cuốn, hút bùn, cát đa dạng hình

Phạm Anh Công, KS. Phạm Mạnh Cường

4. Nghiên cứu thiết kế, chế tạo, ứng dụng thực tế hệ thống thi công hoàn thiện bề mặt bê tông mái kênh

TS. Nguyễn Hoàng Ngân, TS. Nguyễn Danh Sơn, ThS. Vũ Như Phan Thiện, ThS. Nguyễn Chí Nghĩa

5. Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo: Balat 2 mức công suất 150 W/100W, chuyển đổi công suất và biến đổi dòng dùng cho đèn Natri cao áp

KS. Hoàng Đình Phạm, Nguyễn Kim Trường, Hoàng Nguyên Minh, Nguyễn Thị Mai Hoàng, Phan Văn Hùng, Trần Hoàng Dũng

6. Thiết kế, chế tạo băng tải xích B1600 và băng tải xếp dỡ linh hoạt

KS. Nguyễn Ngọc Thọ, KS. Mai Thị Hòa, KS. Trần Duy Thế

7. Giải pháp sửa đổi chế tạo trình điều khiển ghi máy in nhò 2 thông số biến đổi và bù dòng biến đổi trong biến đổi PLC S7-300 và biến đổi vận hành điều khiển OP3 tải GMC (Grate Motion Controller)

KS. Lê Hữu Đức, KS. Cao Văn Cường, KS. Nguyễn Văn Tá

8. Cải tiến hệ thống lên men liên tục và cảm biến gia nhiệt thấp cảm biến

KS. Nguyễn Trọng Hải, KS. Hoàng Kiên Cường, KS. Trần Văn Chung, KS. Nguyễn Việt Hùng

9. Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ thống thiết bị đóng gói khô trùng dòng công nghệ

KS. Phạm Mạnh Hùng

Lĩnh vực: Thiết kế máy móc và sản xuất năng lượng mặt trời

1. Chế tạo công trình điện đa chức năng phục vụ việc đo đếm điện năng tiêu thụ

ThS. Lê Văn Luân, PGS.TS Đàm Xuân Hiệp, ThS. Phạm Văn Hiệp, PGS.TS Nguyễn Huy Công, ThS. Hoàng Phương Thảo

2. Nghiên cứu sơ đồ năng lượng thác nước và dòng chảy để chảy máy bơm nhớt sản xuất đá phốt pho để sử dụng

PGS.TS Võ Chí Chính

Lĩnh vực: Thông tin, điện tử và viễn thông

1. Hoàn thiện công nghệ sản xuất bộ thiết bị kiểm tra phần mềm logic trong các phương tiện đo

KS. Luyễn Công Khách, TS. Phạm Tuấn Anh, KS. Nguyễn Quý Đĩnh, KS. Nguyễn Xuân Hải

2. Hoàn thiện phần mềm, mã nguồn phần cứng và trang bị kèm theo của bộ máy tính phần tử bán dẫn, sử dụng các mô-đem trên bán dẫn

CN. Phan Hoàng, CN. Nguyễn Bá Linh, ThS. Lê Quang Vinh, ThS. Nguyễn Anh Tuấn, KS. Hà Minh Quân, Cn. Nguyễn Thế Quân

3. Thiết kế, chế tạo thiết bị mã nguồn thông tin E1 (2Mb/s)

TS. Hoàng Ngọc Minh, TS. Nguyễn Đông Hoàng, ThS. Hoàng Văn Quân, ThS. Lê Huy Thìn, KS. Nguyễn Minh Quân, ThS. Trần Trí Nghĩa, ThS. Nguyễn Ngọc Tùng, KS. Lê Việt Phong

4. Chế tạo trình điều khiển hình ảnh băng rộng trên hệ thống DSLAM

KS. Tô Việt Sơn, KS. Nguyễn Trí Dũng

5. Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật công nghệ phát triển hệ thống truy cập hình trên mạng xDSL và đưa xuất giải pháp kinh doanh dịch vụ IPTV cho VNPT

KS. Nguyễn Văn Hải, KS. Lê Vinh, KS. Trần Thái Bình, TS. Nguyễn Thế Tuyết Thanh, ThS. Trần Thọ Toản, KS. Nguyễn Hoàng Phong, ThS. Hoàng Thế Bích Hà, ThS. Hoàng Thế Hải Anh

6. Nghiên cứu và chế tạo thiết bị kiểm tra testchip và IC dùng cho đào tạo

ThS. Lê Phước Lâm

Lĩnh vực: Bảo vệ môi trường và sản xuất hợp lý tài nguyên

1. Nghiên cứu thiết kế, chế tạo thiết bị trên sơ cấp khí tầng cao để lắp đặt cho các thùng lên men hiếu khí trong công nghệ sinh học

PGS.TS Nguyễn Văn Cách, PGS.TS Trần Liên Hà, PGS.TS Lê Nguyên Đĩnh, PGS. TS. Tôn Anh Minh, TS. Phạm Tuấn Anh, ThS. Nguyễn Ngọc Hoàng, KS. Đỗ Biên Cường, KS. Nguyễn Thanh Hoà, KS. Bùi Kim Hoa, KS. Nguyễn Hoàng Mai, ThS. Đỗ Thu Hà

2. Nghiên cứu, xây dựng quy trình công nghệ bơm nước tạo áp và xói đất thi công giồng giồng áp

TS Bùi Văn Trường

3. Nghiên cứu công nghệ thiết kế và chế tạo hệ thống sấy gỗ công nghệ mới: sơ đồ hệ thống sấy gỗ chân không (gọi tắt: công nghệ VACON) - chuyên dùng sấy gỗ công nghiệp, gỗ quý phốt pho và các sản phẩm sản xuất để gỗ mỹ nghệ xuất khẩu

KS. Đặng Hữu Tiệp, KS. Hoàng Bá Đức, ThS. Nguyễn Trường Bình

4. Thiết bị nông nghiệp vật liệu nano để xử lý nước nhiễm Asen và nước vùng ngập lũ phục vụ cấp nước sinh hoạt nông thôn

PGS.TS Hà Lương Thuần, PGS.TS Hà Lương Tín, ThS. Phạm Đình Kiên, KS. Đỗ Thu Thu Huyền, KS. Nguyễn Quang Vinh

5. Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ và sản xuất thiết bị lọc nước công nghệ tâm xử lý bari và mangan và loại khí axit

PGS.TS Đinh Xuân Thọ, KS. Vũ Văn Dũng

Lĩnh vực: Sinh học phục vụ sản xuất và đời sống

1. Nghiên cứu sản xuất thuốc bảo vệ thực vật dạng bột Boganic từ thực vật Việt Nam

ThS. Nguyễn Huy Văn, ThS. Vũ Thu Thuần, ThS. Trần Quang Lộc, DS. Đỗ Tiến Sơn, DSCK1. Phạm Thị Phương, TS. Nguyễn Thị Vinh Huệ, ThS. Hoàng Thị Hồng, DS. Nguyễn Thị Vân Anh

2. Nghiên cứu sử dụng các hợp chất chiết xuất từ thực vật, làm hạn chế quá trình xâm nhiễm của côn trùng, bệnh nấm trên nông sản sau thu hoạch

KS. Nguyễn Văn Sơn, ThS Hoàng Xuân Nghĩa, CN. Đỗ Văn Hùng, KS. Cao Thị Hồng

3. Nghiên cứu nâng cao năng suất, chất lượng đàn dê nuôi ở Việt Nam

TS. Phùng Đức Tiến, ThS. Hoàng Văn Lộc, TS. Bạch Thị Thanh Dân, ThS. Nguyễn Khắc Thị Nh, TS. Nguyễn Quý Khiêm, TS. Cù Hữu Phú, ThS. Nguyễn Thị Hoà, KS. Nguyễn Trọng Thiển, BS. Nguyễn Huy Lộc, TS. Nguyễn Thị Nga

4. Tạo kháng thể đơn dòng (KTDD) kháng protein E6 của HPV (Human Papilloma Virus) 18

PGS.TS Hồ Hữu Nh Thu Dung, ThS. Nguyễn Vũ Trung Kiên, ThS. Trần Lê Sơn, CN. Bùi Hoàng Bào Ngọc, CN. Cao Minh Thọ, CN. Lê Thu Duyên, ThS. Ngô Thái Bích Vân, GS.TS Jean-luc Teillaud

5. Hợp tác nghiên cứu quy trình tạo sinh khối nấm Linh làm nguyên liệu sản xuất chế phẩm phục vụ sức khỏe công dân

PGS.TS Nguyễn Văn Minh, GS.TS Lê Bách Quang, PGS.TS Hoàng Văn Lương, PGS.TS Nguyễn Tùng Linh, ThS. Nguyễn Văn Dũng, ThS. Chu Đức Thành, TS. Lê Văn Đông, ThS Nguyễn Văn Long, ThS. Vũ Bình Dũng, DS. Chế Văn Mạnh, DS. Đào Văn Đôn, BS. Nguyễn Hoàng Ngân, TS. Vũ Tuấn Anh, DS. Đặng Trọng Giang, ThS. Nguyễn Thành Chung, SV. Trần Thị Thu Hà

6. Nghiên cứu chế tạo và phát triển giống bí xanh S1

TS. Đào Xuân Thọ, ThS. Đoàn Xuân Cảnh, KS. Đào Văn Hải

7. Xây dựng quy trình chiết xuất công nghiệp và nâng cao tiêu chuẩn chất lượng cao dược liệu để phục vụ sản xuất thuốc và xuất khẩu

GS.TS Nguyễn Minh Đức, GS.TS Đặng Văn Giáp, ThS. Nguyễn Đức Hồng, DS. Nguyễn Minh Càng, DS. Trần Công Trí, DS. Đào Ngọc Quỳnh, DS. Lê Thị Hồng Cúc, DS. Nguyễn Thị Linh Tuy

8. Sản xuất giống và nuôi trồng phôi cá bống bớp (Botsttrichthys Sinensis Lacèpede) tại Nga Sơn - Thanh Hoá

KS. Mai Xuân Tiến, Mai Ngọc Đoàn

9. Tạo các cá thể bò con bằng công nghệ tế bào trong ống nghiệm và tình trạng đồng loạt

ThS. Phan Kim Ngọc, ThS. Nguyễn Thị Thu Hương, ThS. Phạm Văn Phúc, TS Đào Ngọc Hoa Xô và các cộng sự

10. Nghiên cứu, lai tạo, sản xuất giống dâu lai F1-VH13

PGS.TS. Hà Văn Phúc, NCV. Vũ Văn Ban, NCV. Tiến Thị Sen, KS. Ngô Xuân Bái

Lĩnh vực: Công nghệ vật liệu

1. Nghiên cứu chế tạo và ứng dụng vật liệu ống nano cacbon

GS.TS. Phan Hoàng Khôi, PGS.TS. Phan Ngọc Minh, KS. Lê Đình Quang, ThS. Nguyễn Văn Chúc, CN. Bùi Hùng Thuận

2. Nghiên cứu chế tạo màng quang xúc tác TiO₂ và màng TiO₂ pha tạp nitơ (TiO₂; N)

TS. Vũ Thị Hoàng Thu, GS.TS. Nguyễn Hữu Chí, PGS.TS. Lê Văn Hữu

3. Nghiên cứu chế tạo vật liệu cao su Blend công cháy và các kết cấu composite hợp hợp nhôm nhôm composite nhà cao tầng

KS. Nguyễn Thành Nhân, GS.TS. Nguyễn Việt Bắc, TS. Chu Chí Nhân Hữu, KS. Nguyễn Văn Thành, KS. Nguyễn Trường Hữu

4. Nghiên cứu vật liệu và công nghệ chế tạo hợp bào vật công tơ

KS. Lê Ngọc Thiệp, KS. Vũ Thị Minh, ThS. Lương Ngọc Hải, KS. Đỗ Quang Minh, CN. Nguyễn Quang Khải, CN. Nguyễn Trường Hữu

5. Nghiên cứu công nghệ sản xuất dung môi sinh học từ các nguồn nguyên liệu tái tạo

PGS.TS. Vũ Thị Thu Hà, ThS. Nguyễn Thị Thu Trang, ThS. Nguyễn Thị Thuý Hà, KS. Đỗ Minh Hùng, TS. Đỗ Thanh Hải, PGS.TS. Phạm Thị Trinh, KS. Lê Minh Việt

6. Gạch không nung tự đổ và phôi thi công nghiệp, xây dựng

CN. Mai Quang Thi, Thân Trường Quý, Phan Thị Ngát, Phạm Tuấn Nhi, Đào Minh Sơn

7. Chế tạo lõi neo cáp bê tông dùng để thay thế lõi neo nhồi nhựa

PGS.TS Lê Thị Chiếu, ThS. Huỳnh Xuân Khoa, ThS. Nguyễn Quyết Thuận

8. Nghiên cứu chế tạo vật liệu nanochitosan ứng dụng trong nông nghiệp và dược phẩm

PGS.TS Đỗ Trường Thi, ThS. Nguyễn Tiến An, ThS. Đỗ Thị Nguyễn Quỳnh, ThS. Nguyễn Thị Bích Hằng, ThS. Trần Thị Ý Nhi, ThS. Đào Ngọc Anh Vũ, CN. Nguyễn Thị Thành, TS. Nguyễn Thị Đông, TS. Phạm Thị Bích Hằng

9. Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hợp mô phỏng cho nhiên liệu rắn trong động cơ hành trình tên lửa

SAM-3

ThS. Đoàn Anh Phan, CN. Nguyễn Huy Nga, KS. Nguyễn Lê Hoàng

[Ban biên tập](#)